

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST
Ngày 19-02-2025
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhạn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thôn;

Ông Nguyễn Văn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 161/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 12 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 105/2025/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Phan Văn D, trú tại: Thôn T, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 7 năm 2024 và các bản tự khai của nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

Chị L xây dựng hạnh phúc với anh Phan Văn D do tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 25 tháng 9 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã Thái Sơn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống tại Thôn T, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng và có 01 con chung. Trong quá trình vợ chồng chung sống với nhau đến đầu năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, anh D thay đổi tính cách, không tu chí gia đình, không quan tâm, trách nhiệm với vợ con, thường xuyên đi chơi qua đêm không về nhà. Chị và gia đình đã khuyên can nhưng anh D không thay đổi cách sống, tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách, không hạnh phúc, chị đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở thôn Phủ Niệm 3, xã Thái Sơn và sống ly thân với anh D từ tháng 02 năm 2024 đến nay. Chị xét vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ với nhau, chị đề nghị tòa án giải quyết ly hôn anh Phan Văn D. Về con chung: Chị và anh D có 01 con chung là Phan Gia H, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2018. Ly hôn chị đề nghị được nuôi con và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phan Văn D đã được tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không đến tòa án để giải quyết việc Chị L xin ly hôn và nuôi con. Ngày 14 tháng 02 năm 2025 anh D có gửi đơn trình bày với nội dung anh đồng ý ly hôn chị Nguyễn Thị L và đề nghị Tòa án giao con chung cho Chị L nuôi dưỡng. Anh D nhất trí Tòa án giải quyết vắng mặt anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn anh Phan Văn D không tuân thủ các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 19, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Phan Văn D. Về con chung: Giao con Phan Gia H, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2018 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, Chị L không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh D. Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị L có đơn đề nghị tòa án giải quyết ly hôn anh Phan Văn D. Anh D có nơi cư trú tại Thôn T, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

[2] Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Phan Văn D vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị L và anh Phan Văn D.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Văn D xây dựng hạnh phúc với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 25 tháng 9 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã Thái Sơn, huyện An Lão được xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn Chị L và anh D chung sống tại thôn Tam Sơn, xã Thái, huyện An Lão. Trong quá trình chung sống anh chị xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, cách sống không phù hợp nhau, anh D không trách nhiệm với vợ con, thường xuyên đi chơi qua đêm. Chị L và gia đình đã khuyên can nhưng anh D không thay đổi cách sống, tình cảm vợ xa cách không hạnh phúc. Chị L đưa con về nhà bố mẹ ở và sống ly thân với anh D từ tháng 02 năm 2024 đến nay. Chị L đề nghị tòa án giải quyết ly hôn anh D, anh D vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn trình bày gửi Tòa án đồng ý ly hôn Chị L. Do vậy, Hội đồng xét xử, xử cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Phan Văn D.

[4] Về con chung: Chị L và anh D có 01 con chung là Phan Gia H, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2018. Chị L đề nghị được nuôi con và không yêu cầu anh D cấp dưỡng. Anh D có ý kiến nhất trí việc Tòa án giao con cho Chị L nuôi dưỡng. Xét hiện nay Chị L có việc làm, có thu nhập và có nơi ở đảm bảo điều kiện nuôi con nên Hội đồng xét xử giao con Phan Gia H cho Chị L nuôi dưỡng. Chị L không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228; khoản 1 Điều 238; Điều 235 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 19, 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Phan Văn D.

2. Về con chung: Giao con Phan Gia H, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2018 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị L đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007588 ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã Thái Sơn;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhạn

